



Người ký: Bộ Nội vụ
Email:
bonoivu@moha.gov.vn
Cơ quan: Bộ Nội vụ

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 119/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cục Quản lý lao động ngoài nước

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Quản lý lao động ngoài nước là đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Cục Quản lý lao động ngoài nước có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Cục Quản lý lao động ngoài nước có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là Department of Overseas Labour, viết tắt là DOLAB.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục Quản lý lao động ngoài nước tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Nghiên cứu, xây dựng, trình Bộ:

a) Các dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, dự thảo nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các nghị quyết, dự án, đề án theo phân công của Bộ về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật;

b) Chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm và các chương trình,

dự án, đề án về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

c) Dự thảo thông tư và các văn bản khác về quản lý nhà nước trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

d) Các văn bản thỏa thuận, nội dung đàm phán về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng giữa Việt Nam và các nước, vùng lãnh thổ và các tổ chức quốc tế;

đ) Cơ chế, chính sách về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;

e) Văn bản đề nghị ngân hàng nhận ký quỹ trả lại tiền ký quỹ cho doanh nghiệp dịch vụ và doanh nghiệp Việt Nam đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài.

2. Giúp Bộ hướng dẫn, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

3. Tham mưu, giúp Bộ nghiên cứu, định hướng, xúc tiến mở rộng, ổn định và phát triển thị trường lao động ngoài nước.

4. Giúp Bộ chỉ đạo, tổ chức công tác quản lý, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật.

5. Giúp Bộ thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

6. Giới thiệu, quảng bá nguồn lao động, khả năng cung ứng lao động của Việt Nam với thị trường lao động ngoài nước.

7. Giúp Bộ quyết định việc cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh thông tin, thu hồi giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì giúp Bộ xây dựng và hướng dẫn thực hiện kế hoạch chuẩn bị nguồn lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; quản lý hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động Việt Nam trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

9. Tổ chức, hướng dẫn việc đăng ký hợp đồng của doanh nghiệp và người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động trực tiếp giao kết; đăng ký chuẩn bị nguồn lao động; báo cáo đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật; ký văn bản trả lời doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

10. Tham mưu, trình Bộ hướng dẫn thực hiện các nội dung liên quan đến ký quỹ của doanh nghiệp dịch vụ, doanh nghiệp Việt Nam đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài, người lao động

Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

11. Hướng dẫn, chỉ đạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với đại diện quản lý lao động Việt Nam của Bộ làm việc tại các cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan của Việt Nam ở nước ngoài.

12. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác thông tin, báo cáo, thống kê theo quy định của pháp luật; tổng kết, đánh giá, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến trong lĩnh vực người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Quản lý người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng bằng mã số, tích hợp trên hệ thống cơ sở dữ liệu chung về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo phân công của Bộ.

13. Phối hợp thực hiện hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo phân công của Bộ.

14. Thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng.

15. Phối hợp với Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn của Quỹ theo quy định của pháp luật.

16. Giúp Bộ hướng dẫn, tổ chức thực hiện quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

17. Thu, quản lý và sử dụng các nguồn thu từ hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật.

18. Thực hiện nghiên cứu khoa học; tham gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo phân công của Bộ.

19. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý, sử dụng công chức, người lao động; quản lý tài chính, tài sản của Cục Quản lý lao động ngoài nước theo quy định.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Thị trường Châu Âu, Châu Mỹ, Trung Quốc;
2. Phòng Thị trường Châu Á, Châu Phi;
3. Phòng Pháp chế;
4. Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo;
5. Văn phòng.

Cục Quản lý lao động ngoài nước, các đơn vị thuộc Cục Quản lý lao động ngoài nước có người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và công chức, viên

chức, người lao động theo quy định. Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước là người đứng đầu Cục Quản lý lao động ngoài nước, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục Quản lý lao động ngoài nước.

Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các đơn vị tại Điều này; ban hành quy chế làm việc và các quy chế khác theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 398/QĐ-BLĐTBXH ngày 03/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý lao động ngoài nước.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước, người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*TT*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, Cục QLĐNN.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà